

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

Xét Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức trích từ các khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước; mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; bổ sung mức thu lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

“2. Quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân).

a) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

a1) Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế, mức phân bổ kinh phí như sau:

- Cấp tỉnh: 30 triệu đồng/văn bản;
- Cấp huyện: 15 triệu đồng/văn bản;
- Cấp xã: 10 triệu đồng/văn bản.

a2) Đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được ban hành sửa đổi, bổ sung, mức phân bổ kinh phí như sau:

- Cấp tỉnh: 24 triệu đồng/văn bản;
- Cấp huyện: 12 triệu đồng/văn bản;
- Cấp xã: 08 triệu đồng/văn bản.

b) Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân

b1) Đối với dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành mới hoặc thay thế, mức phân bổ kinh phí như sau:

- Cấp tỉnh: 20 triệu đồng/văn bản;
- Cấp huyện: 10 triệu đồng/văn bản;
- Cấp xã: 08 triệu đồng/văn bản.

b2) Đối với dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân được ban hành sửa đổi, bổ sung, mức phân bổ kinh phí như sau:

- Cấp tỉnh: 16 triệu đồng/văn bản;
- Cấp huyện: 08 triệu đồng/văn bản;
- Cấp xã: 6,4 triệu đồng/văn bản.

c) Kinh phí cho hoạt động thẩm định, thẩm tra đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật *(bao gồm cả kinh phí họp, nhận xét, báo cáo và các công việc khác liên quan đến công tác thẩm định, thẩm tra)*

c1) Kinh phí thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: 3,7 triệu đồng.

c2) Kinh phí thẩm định, thẩm tra dự thảo văn bản quy phạm pháp luật:

- Đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành mới: 02 triệu đồng; đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung: 1,5 triệu đồng;

- Đối với dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới: 02 triệu đồng; đối với dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung: 1,5 triệu đồng;

- Đối với các văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện, cấp xã: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định mức chi kinh phí thẩm định, thẩm tra trong định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật. Mức chi tối đa không quá 750.000 đồng/báo cáo.

c3) Kinh phí cho hoạt động thẩm định, thẩm tra đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định tại điểm này nằm trong định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật quy định tại điểm a điểm b khoản 2 Điều này”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

